

Số: 1321/2019/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 22 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1316/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thúy K, sinh năm 1988;
Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1984;
Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thúy K và ông Nguyễn Hoàng A. (Quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thúy K và ông Nguyễn Hoàng A được xác lập theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 07/01/2008 tại Ủy ban nhân xã An Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng A được quyền trực tiếp nuôi hai con chung tên Nguyễn Hoàng Kiều A, sinh ngày 19/11/2008 và Nguyễn Hoàng Tuấn A, sinh ngày 25/7/2011. Bà Nguyễn Thúy K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng mỗi tháng cho một trẻ, bắt đầu thi hành từ tháng 11/2019 cho đến khi hai con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày ông Nguyễn Hoàng A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thúy K không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng nêu trên thì bà Nguyễn Thúy K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng

với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại các Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết một hoặc cả hai bên có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

[2]. Về tài sản chung: Không có.

[3]. Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

[4]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Nguyễn Thúy K tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thúy K đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0022880 ngày 24/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Bà Nguyễn Thúy K đã nộp đủ án phí.

Địa điểm thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ánh Tuyết